TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – ĐẮK LẮK** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2026/HNGĐ – ST
Ngày 23/03/2026.

V/v: Tranh chấp về xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – ĐẮK LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trương Văn Chinh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Y Mưng Niê;

2. Ông Vũ Công Đạt.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Yến - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 03 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 153/2025/TLST – HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2026 về Tranh chấp xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2026/QĐXXST - HNGĐ ngày 06 tháng 03 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị H N Niê Kđăm, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn T, xã P, tỉnh Đ. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Lê Bá Đình Kh, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn 7, xã P, tỉnh Đ. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Ngô Đức H;

Địa chỉ: Số 322 Vĩnh Tuy 2, phường M, tỉnh Q. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị H N Niê Kđăm trình bày:

Chị H N Niê Kđăm và anh Ngô Đức H trước đây là vợ chồng nhưng đã ly hôn

theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 32/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 08/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 - Đ). Quá trình chung sống với anh Ngô Văn H, do vợ chồng mâu thuẫn nên anh H và chị H N Niê Kđăm làm thủ tục ly hôn. Trong thời gian này, chị H N Niê Kđăm đã có quan hệ tình cảm với anh Lê Bá Đình Kh và sinh được cháu Lê Đình Gia C (tên dự kiến đặt), sinh ngày 04/03/2024. Quá trình giải quyết ly hôn, chị H N Niê Kđăm không khai về việc có con riêng với anh Lê Bá Đình Kh. chị H N Niê Kđăm và anh H thống nhất khai chỉ có 01 con chung là cháu Ngô Hải Ph, sinh ngày 03/9/2014, do đó trong Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 32/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 08/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 - Đắk Lắk), không ghi nội dung gì về cháu Lê Đình Gia C. Đến nay để đảm bảo quyền lợi cho con, chị H N Niê Kđăm đề nghị Tòa án xác định anh Lê Bá Đình Kh là cha đẻ của cháu Lê Đình Gia C (tên dự kiến đặt), do chị H N Niê Kđăm sinh ra vào ngày 04/03/2024 tại Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh theo giấy chứng sinh số 084; Quyển 017 ngày 04/3/2024.

- *Bị đơn anh Lê Bá Đình Kh trình bày:* Trong thời gian anh Ngô Đức H và chị H N Niê Kđăm sống ly thân với nhau thì anh Kh và chị H N Niê Kđăm có chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2023 nhưng chưa đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật; đến ngày 17/8/2025 hai bên mới đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã P, tỉnh Đ. Quá trình chung sống anh Kh và chị H N Niê Kđăm có với nhau một con chung sinh ngày 04/3/2024 đặt tên là Lê Đình Gia C. Tuy nhiên, cho đến nay vẫn chưa làm được Giấy khai sinh cho cháu Lê Đình Gia C. Căn cứ vào kết quả xét nghiệm ADN đã xác định cháu Lê Đình Gia C (tên dự kiến đặt) là con của anh Kh và chị H N Niê Kđăm. Nay chị H N Niê Kđăm yêu cầu Toà án xác định anh Kh là cha đẻ của cháu Lê Đình Gia C theo quy định của pháp luật thì anh Kh cũng đồng ý.

Tại bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt anh Ngô Đức H trình bày với nội dung:

Anh Ngô Đức H và chị H N Niê Kđăm kết hôn với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Do mâu thuẫn vợ chồng nên vợ chồng sống ly hôn với nhau, anh H về Q sinh sống làm ăn. Ngày 08/4/2024, anh H và chị H N Niê Kđăm đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 32/2024/QĐST – HNGĐ ngày 08/4/2024. Trong thời kỳ hôn nhân, anh H và chị H N Niê Kđăm có 01 con chung là Ngô Hải Ph, sinh ngày 03/9/2014. Đối với cháu Lê Đình Gia C (tên dự kiến đặt), sinh ngày 04/03/2024 sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của anh H và chị H N Niê Kđăm nhưng không phải con của H, vì thời gian trên anh H và chị H N Niê Kđăm đã ly thân, không còn chung sống với nhau nữa. Nay chị H N Niê Kđăm yêu cầu Tòa án xác nhận cha cho Lê Đình Gia C (tên dự kiến đặt), sinh ngày 04/03/2024, anh H nhất trí theo yêu cầu khởi kiện của chị H N Niê Kđăm, không có yêu cầu gì khác. Do công việc bận rộn và điều kiện đi lại xa xôi khó khăn nên tôi xin vắng mặt tại các phiên hòa giải và phiên tòa sơ thẩm.

Tại Bản kết luận giám định ADN số A 2024 ngày 25 tháng 9 năm 2025 của

Trung tâm công nghệ di truyền Việt Nam kết luận: Lê Bá Đình Kh có quan hệ huyết thống cha – con với Lê Đình Gia C (tên dự kiến đặt) với xác suất 99,9999%.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk phát biểu ý kiến:

1. Về tố tụng: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Thẩm phán đã xác định đúng thẩm quyền và thụ lý vụ án; thực hiện đầy đủ các thủ tục cấp, tống đạt các văn bản tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử và thời hạn chuẩn bị xét xử được thực hiện đúng theo thủ tục tố tụng dân sự. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Về thành phần tham gia xét xử và việc tiến hành thủ tục tố tụng tại phiên tòa được thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật. Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến nay nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình, có bản tự khai, giao nộp các tài liệu, chứng cứ tham gia đầy đủ theo triệu tập của Tòa án phục vụ cho việc giải quyết vụ án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có mặt tại Tòa án để tham gia giải quyết vụ án nhưng có lời khai xin vắng mặt nên người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng đã chấp hành đúng các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình.

2. Về nội dung: Căn cứ vào Điều 28; Điều 39; Điều 227; Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án (sửa đổi, bổ sung Điều 35), Điều 89; Điều 101; Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định anh Lê Bá Đình Kh là cha đẻ của Lê Đình Gia C (tên dự kiến đặt); chị H N Niê Kđăm được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị H N Niê Kđăm khởi kiện đề nghị Tòa án xác định cháu Lê Đình Gia C (tên dự kiến đặt) là con đẻ của chị và anh Lê Bá Đình Kh. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự .

Về thẩm quyền: Anh Lê Bá Đình Kh có nơi cư trú thôn 7, xã P, tỉnh Đ. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án (sửa đổi, bổ sung Điều 35), vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 – tỉnh Đắk Lắk.

Anh Ngô Đức H có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ theo Điều

227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử theo quy định

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về yêu cầu xác định cha cho con của chị H N Niê Kđăm:

Chị H N Niê Kđăm và anh Lê Bá Đình Kh đều xác nhận: Năm 2023 anh Kh và chị H N Niê Kđăm có quan hệ tình cảm với nhau, ngày 04/3/2024, chị H N Niê Kđăm sinh cháu Lê Đình Gia C (tên dự kiến đặt).

Anh H trình bày: Anh H và chị H N Niê Kđăm đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 32/2024/QĐST – HNGĐ ngày 08/4/2024. Trong thời kỳ hôn nhân, anh H và chị H N Niê Kđăm có 01 con chung là Ngô Hải Ph, sinh ngày 03/9/2014. Đối với cháu Lê Đình Gia C (tên dự kiến đặt), sinh ngày 04/03/2024 sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của anh H và chị H N Niê Kđăm nhưng không phải con của H, vì thời gian trên anh H và chị H N Niê Kđăm đã ly thân, không còn chung sống với nhau nữa.

Tại Bản kết luận giám định ADN số A 2024 ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Trung tâm công nghệ di truyền Việt Nam kết luận: Lê Bá Đình Kh có quan hệ huyết thống cha – con với Lê Đình Gia C (tên dự kiến đặt) với xác suất 99,9999%..

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khoa học và cơ sở pháp lý để chấp nhận yêu cầu của chị H N Niê Kđăm về việc xác định Lê Bá Đình Kh là cha đẻ của cháu Lê Đình Gia C (tên dự kiến đặt) do chị H N Niê Kđăm sinh ra ngày 04/03/2024.

[3] Về chi phí giám định: Chị H N Niê Kđăm tự nguyện chịu chi phí giám định gen (đã chi xong) nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Chị H N Niê Kđăm khởi kiện yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 227; Điều 228, Điều 238, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án (sửa đổi, bổ sung Điều 35); Điều 89; Điều 101; Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xác định anh Lê Bá Đình Kh (sinh ngày 10/03/1988, Căn cước công dân số 066088018594 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 17/08/2022) là cha đẻ của cháu Lê Đình Gia C (tên dự kiến đặt), do chị H N Niê Kđăm sinh ra ngày 04/03/2024 tại Bệnh viện Đa khoa Thiện Hạnh theo giấy chứng sinh số 084 ngày 04/03/2024.

Chị H N Niê Kđăm và anh Lê Bá Đình Kh có quyền liên hệ với cơ quan có

thẩm quyền để làm thủ tục ghi vào sổ hộ tịch và khai sinh cho cháu Lê Đình Gia C theo quy định của pháp luật.

2. Về chi phí giám định: Chị H N Niê Kđăm tự chịu chi phí giám định gen (đã chi xong) nên không đặt ra giải quyết.

3. Về án phí: Chị H N Niê Kđăm được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 8 – Đắk Lắk;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Chinh